

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 30 tháng 7 năm 2019 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 118/2019/TLST-DS ngày 07 tháng 6 năm 2019.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Lý Ph, sinh năm 194x.

Địa chỉ: Số 81 ấp A1, xã TĐ, huyện MX, tỉnh Sóc Trăng.

Bị đơn: Ông Phan Thái B, sinh năm 197x.

Địa chỉ: Số C đường C1, khóm C2, phường C10, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Nguyên đơn ông Lý Ph và bị đơn ông Phan Thái B đều thống nhất số tiền mà bị đơn Phan Thái B còn nợ lại nguyên đơn Ph từ hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất ngày 03/6/2015 với số tiền là 160.800.000 đồng.

2.2. Các bên thống nhất phương án trả nợ như sau:

Bị đơn ông Phan Thái B đồng ý trả cho nguyên đơn là ông Lý Ph số tiền còn nợ lại từ hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất với số tiền là 160.800.000 đồng, trả đủ một lần vào ngày 30/10/2019.

Địa điểm trả nợ tại: Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng. Địa chỉ: Số 147 đường Nguyễn Văn Linh, phường 2, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số

tiền gốc còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

2.3. Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông Phan Thái B đồng ý chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là: 4.020.000 đồng.

Nguyên đơn là ông Lý Ph thuộc trường hợp được miễn nộp tiền tạm ứng án phí theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND TPST;
- Chi cục THADS TPST;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thị Kim Huệ